TAND HUYỆN BÌNH SƠN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **18**/2020/HS –ST
Ngày: 27 – 5 – 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đoàn Kiều Trung;

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Võ Văn Tâm;

2/ Ông Lê Nguyễn Thanh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Hoàng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2020/TLST –HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2020/QĐXXST – HS ngày 13 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1/ **NGUYỄN NGỌC Q**, sinh năm 1983 tại tỉnh Q; Nơi cư trú: Thôn A, xã B (trước khi sáp nhập là xã B1), huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Ngọc S và bà Hồ Thị Nh; Vợ: Ngô Thị Kim Th, con: 02 người, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/02/2020 đến ngày 21/02/2020 thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giữ bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2/ **NGUYỄN VĂN H**, sinh năm 1988 tại tỉnh Q; Nơi cư trú: Thôn Ph, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Văn Nh và bà Phan Thị H; Vợ: Nguyễn Thị K, con: 03 người, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/02/2020 đến ngày 21/02/2020 thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giữ bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Công ty Cổ phần Thép H;

Địa chỉ trụ sở: Khu kinh tế D, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Mai Văn H – Chức danh: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Thị Quỳnh Th – Chức vụ: Nhân viên thủ tục Nhà nước Công ty Cổ phần Thép H theo văn bản ủy quyền không đề ngày, tháng, năm. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Anh Nguyễn Duy Th, sinh năm 1993; (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: Thôn X, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1983, ở tại thôn A, xã B (trước khi sát nhập là xã B1), huyện S, tỉnh Quảng Ngãi và Nguyễn Văn H, sinh năm 1988, ở tại Thôn Ph, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi đều là công nhân của Công ty cổ phần thép H. Quá trình làm việc, Nguyễn Ngọc Q và Nguyễn Văn H quen nhau và thấy tại bãi chứa cáp của Công ty cổ phần thép H có nhiều dây cáp đồng nhưng không có người trông coi nên cả hai có ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Ngày 12/02/2020, Nguyễn Văn H lượm được 01 kiềm cộng lực màu xanh đen, dài 45cm tại khu vực làm việc rồi đem cất giấu tại gần nơi bãi chứa các cuộn dây cáp đồng, chọn thời gian hợp lý để thực hiện hành vi trộm cắp. Khoảng 19h30, ngày 14/02/2020, sau khi vào nhà máy để chuẩn bị làm việc, Nguyễn Ngọc Q và Nguyễn Văn H gặp nhau tại khu vực trước bãi chứa các cuộn dây cáp điện, sau khi quan sát không thấy ai để ý nên cả hai vào bên trong bãi chứa các cuộn dây cáp điện, Nguyễn Ngọc Q lấy kiềm cộng lực cắt giấu gần đó rồi cả hai thay phiên nhau cắt được 89 đoạn dây cáp đồng, mỗi đoạn dài từ 30 – 40cm từ cuộn cáp còn sử dụng bỏ vào bao tải màu vàng của Nguyễn Ngọc Q mang theo từ nhà. Sau khi cắt xong, thấy có bảo vệ nên Nguyễn Ngọc Q bỏ bao tải vào góc khuất gần đó rồi cả hai tiếp tục quay lại nơi làm việc. Đến khoảng gần 23h00 cùng ngày, là thời gian được ra ngoài nghỉ giải lao, ăn khuya, Nguyễn Ngọc Q gặp Nguyễn Văn H tại khu vực gần bãi chứa cáp, Nguyễn Ngọc Q hỏi mượn xe của Nguyễn Văn H để ra ngoài mua thuốc, do xe của Nguyễn Ngọc Q để ở nơi khó dắt nên Nguyễn Văn H đưa chìa khóa xe cho Nguyễn Ngọc Q và chỉ nơi để xe, biển số xe 76B1 – 268.XX cho Nguyễn Ngọc Q. Trong thời gian đợi bảo vệ mở cổng cho ra ngoài, Nguyễn Ngọc Q nói với Nguyễn Văn H canh bảo vệ còn Nguyễn Ngọc Q vác bao tải chứa dây cáp đồng đến gần tường rào bãi xe cất giấu để tìm cơ hội thuận lợi sẽ đưa ra ngoài, lúc H đứng canh bảo vệ thì thấy có bảo vệ đi đến chỗ Q nên Hòa bỏ đi về nơi làm việc. Sau đó, Nguyễn Ngọc Q vác bao tải chứa dây cáp đồng đến gần vị trí xe mô tô của Nguyễn Văn H thì thấy bảo vệ đi đến, do không kịp tìm chỗ cất giấu nên Nguyễn Ngọc Q mở cốp xe bỏ bao tải chứa dây cáp trộm cắp được vào bên trong để bảo vệ không

phát hiện nhưng khi vừa mở cốp xe bỏ vào thì bảo vệ của Công ty cổ phần thép H phát hiện nên bắt giữ Nguyễn Ngọc Q và Nguyễn Văn H, sau đó báo Công an xã B đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển về Công an huyện Bình Sơn tạm giữ.

Tang vật thu giữ gồm: 89 *(tám mươi chín)* đoạn dây cáp đồng, vỏ màu vàng có sọc xanh, khối lượng 31 kilogam; 01 (một) kiềm cộng lực màu xanh đen, dài 45cm; 01 (một) bao tải màu vàng.

Ngày 19/02/2020, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Bình Sơn định giá 89 đoạn dây cáp đồng, vỏ màu vàng có sọc xanh, khối lượng 31 kilogam, có trị giá là 4.432.000đ *(bốn triệu bốn trăm ba mươi hai ngàn đồng)*.

Tại Bản cáo trạng số 24/CT – VKS, ngày 29/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Q và Nguyễn Văn H về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xác định Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Q và Nguyễn Văn H về tội *"Trộm cắp tài sản"* là có căn cứ, đúng pháp luật nên giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Ngọc Q với mức án từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo và xử Nguyễn Văn H với mức án từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo.

Về dân sự: Trong giai đoạn điều tra, Nguyễn Ngọc Q và Nguyễn Văn H đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho Công ty cổ phần thép H số tiền 4.432.000 đồng theo yêu cầu của Công ty cổ phần thép H. Chị Bùi Thị Quỳnh Th, người được Công ty cổ phần thép H ủy quyền đã nhận số tiền nói trên và không còn yêu cầu gì khác.

Về xử lý vật chứng:

- 31 kg dây cáp đồng mà Nguyễn Ngọc Q và Nguyễn Văn H trộm cắp, đề nghị tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với xe mô tô 76B1 – 268.XX do Nguyễn Văn Hlàm chủ sở hữu, Nguyễn Văn H đưa chìa khóa xe cho Nguyễn Ngọc Q mượn đi ra ngoài để mua thuốc lá chứ không nhằm mục đích chở (vận chuyển) bao tải có chứa dây cáp đồng ra bên ngoài khu vực quản lý của Công ty cổ phần thép H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn đã trả lại xe cho Nguyễn Văn H

- Đối với kìm cộng lực màu xanh - đen, dài 45cm là công cụ mà Nguyễn Ngọc Q và Nguyễn Văn H đã sử dụng để cắt 89 đoạn dây cáp đồng, qua điều tra không xác định được là của ai, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với bao tải màu vàng, Nguyễn Ngọc Q lấy từ nhà mang theo để bỏ 89 đoạn dây cáp đồng trộm cắp, đề nghị tiêu hủy.

Ý kiến bào chữa, tranh luận của các bị cáo: Các bị cáo không bào chữa, tranh luận về điểm, khoản, điều luật áp dụng, tội danh, mức hình phạt, trách nhiệm

dân sự, xử lý vật chứng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; người tham gia tố tụng khác cung cấp là phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[3] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần Thép H là chị Bùi Thị Quỳnh Th và người làm chứng anh Nguyễn Duy Th đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[4] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Ngọc Q và Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi của các bị cáo như bản cáo trạng đã truy tố, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng được thu giữ, các tài liệu về hiện trường, định giá tài sản thiệt hại và các chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 14/02/2020, Nguyễn Ngọc Q và Nguyễn Văn H có hành vi dùng kiềm cộng lực cắt dây cáp đồng còn sử dụng được của Công ty Cổ phần Thép H thành 89 đoạn, mỗi đoạn dài từ 30 – 40cm sau đó bỏ vào bao tải màu vàng để mang ra ngoài tiêu thụ, khi đang trên đường lén lút mang ra ngoài thì bị bảo vệ của Công ty cổ phần thép H phát hiện nên bắt giữ.

Giá trị tài sản mà bị cáo Nguyễn Ngọc Q và Nguyễn Văn H chiếm đoạt được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Sơn định giá là 4.432.000đồng *(Bốn triệu, bốn trăm ba mươi hai ngàn đồng)*.

Vì vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Ngọc Q và Nguyễn Văn H đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu tài sản của Công ty Cổ phần thép H. Vì thiếu sự tu dưỡng, rèn luyện đạo đức và muốn có tiền để tiêu xài cho bản thân nên các bị cáo đã nảy sinh ý định lén lút trộm cắp tài sản, ảnh hưởng đến việc thi công của Công ty Cổ phần thép H nói chung và gây mất an ninh trật tự

tại công trường. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội, không có sự phân công, bàn bạc vai trò cụ thể. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm để giáo dục riêng và đấu tranh phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại và người đại diện theo ủy quyền của bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, tạo điều kiện cho các bị cáo được tiếp tục lao động, cải tạo để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo Nguyễn Ngọc Q và Nguyễn Văn H đã bồi thường cho Công ty Cổ phần thép H số tiền 4.432.000đồng. Người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần thép H đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[8] *Về xử lý vật chứng vụ án:*

- 89 (tám mươi chín) đoạn dây cáp đồng, vỏ màu vàng có sọc xanh, khối lượng 31 kilogam, người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần Thép H không có nguyện vọng nhận lại nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) kiềm cộng lực màu xanh đen, dài 45cm không xác định được chủ sở hữu và 01 (một) bao tải màu vàng, đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô 76B1 – 268.XX do Nguyễn Văn H làm chủ sở hữu, Nguyễn Văn H đưa chìa khóa xe cho Nguyễn Ngọc Q mượn đi ra ngoài để mua thuốc lá chứ không nhằm mục đích chở (vận chuyển) bao tải có chứa dây cáp đồng ra bên ngoài khu vực quản lý của Công ty cổ phần thép H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn đã trả lại xe cho Nguyễn Văn H là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc Q và Nguyễn Văn H phải chịu mỗi bị cáo 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[11] Xét ý kiến đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn: Đề nghị áp dụng pháp luật, tội danh, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng như trên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Q phạm tội ***"Trộm cắp tài sản".***

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Q **09 (chín)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/5/2020).

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc Q cho Ủy ban nhân dân xã B1, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo Nguyễn Ngọc Q có trách nhiệm phối hợp với UBND xã B1, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Ngọc Q thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì UBND xã B1, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi có trách nhiệm thông báo cho Cơ quan thi hành án hình sự - Công an huyện Bình Sơn làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo Nguyễn Ngọc Q đến nơi cư trú để giám sát, giáo dục.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Ngọc Q thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Cơ quan thi hành án hình sự - Công an huyện Bình Sơn có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi bị cáo Nguyễn Ngọc Q đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 62 của Luật thi hành án hình sự và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân huyện huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Ngọc Q cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Q phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Q phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội ***"Trộm cắp tài sản".***

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H **09 (chín)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/5/2020).

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn H có trách nhiệm phối hợp với UBND xã T, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Văn H thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì UBND xã T, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi có trách nhiệm thông báo cho Cơ quan thi hành án hình sự - Công an huyện M để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo Nguyễn Văn H đến nơi cư trú để giám sát, giáo dục.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Văn H thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Cơ quan thi hành án hình sự - Công an huyện M có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi bị cáo Nguyễn Văn H đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 62 của Luật thi hành án hình sự và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân huyện huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Văn H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017.

3. Về dân sự: Đã thỏa thuận giải quyết xong, các bên không yêu cầu khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu ngân sách Nhà nước 89 (tám mươi chín) đoạn dây cáp đồng, vỏ màu vàng có sọc xanh, khối lượng 31 kilogam; tịch thu tiêu hủy 01 (một) kiềm cộng lực màu xanh đen, dài 45cm và 01 (một) bao tải màu vàng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/5/2020 giữa Công an huyện Bình Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Q và Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Đội CSĐT; Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Công an; VKS; CCTHA huyện B.Sơn;
- UBND x.Bình Thanh (thay thông báo);
- UBND x.Tịnh Phong, h.Sơn Tịnh (thay thông báo);
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đoàn Kiều Trung.